

Số: 443/BC-UBND

Hướng Hóa, ngày 24 tháng 3 năm 2021

**BÁO CÁO  
SỐ LIỆU ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN  
CỦA UBND HUYỆN HƯỚNG HÓA NĂM 2020**

Theo Công văn số 150/STTTT-CNTT ngày 26/02/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Trị về việc cung cấp số liệu phục vụ xây dựng Báo cáo Quảng Trị ICT Index 2020; UBND huyện Hướng Hóa báo cáo như sau:

**A. THÔNG TIN CHUNG**

1. Tên huyện: UBND huyện Hướng Hóa.
2. Tổng số các phòng, ban: 13.
3. Tổng số thị trấn, xã: 21.
4. Tổng số CBCCVC trong huyện: 570.
5. Tổng số thủ tục hành chính đã được thống kê theo Đề án 30: 374 thủ tục.
6. Văn phòng HĐND&UBND huyện: Có 23 CBCCVC.

**B. HẠ TẦNG KỸ THUẬT CNTT**

1. Tổng số máy tính trong các CQNN của huyện: 570.
2. Tổng số máy tính trong các CQNN của huyện có kết nối Internet băng rộng:

- Tổng số CQNN kết nối mạng LAN: 34.
  - Tổng số máy tính có kết nối mạng LAN: 570.
  - Tổng số máy tính có kết nối Internet: 568.
3. Tổng dung lượng của băng thông rộng: 300MB.
  4. Tổng số máy chủ: 02.
  5. Số lượng các thiết bị mạng:
    - Switch: 50.
    - Modem: 60.
    - Router: 0.
    - Tủ Rack: 0.
    - Thiết bị chống sét: 0.
    - Thiết bị tường lửa (firewall): 0.
  6. Kết nối với các đơn vị trực thuộc, địa phương: Có.

*Kết nối qua phần mềm một cửa điện tử và phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc.*

7. Tổng đầu tư từ ngân sách nhà nước cho hạ tầng kỹ thuật CNTT trong năm: 464.000.000 đồng (*Bốn trăm sáu mươi bốn triệu đồng chẵn*).

*Tài liệu kiểm chứng:*

- 200.000.000 đồng - chi kinh phí phục vụ cho vận hành hệ thống TABMIS tại Quyết định 4302/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện Hướng Hóa;

- 264.000.000 - chi kinh phí triển khai hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại Quyết định 4302/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện Hương Hóa.

8. Kinh phí từ nguồn khác: 0 đồng

### **C. HẠ TẦNG NHÂN LỰC CNTT**

1. Tổng số các trường tiểu học: 11.
  - Số trường tiểu học có giảng dạy tin học: 11.
  - Số trường tiểu học có kết nối Internet: 11.
2. Tổng số các trường THCS: 8.
  - Số trường THCS có giảng dạy tin học: 8.
  - Số trường THCS có kết nối Internet: 8.
3. Tổng số các trường TH& THCS: 10.
  - Số trường TH&THCS có giảng dạy tin học: 10.
  - Số trường TH&THCS có kết nối Internet: 10.
4. Tổng số các trường PTDTBT TH&THCS: 03.
  - Số trường PTDTBT TH&THCS có giảng dạy tin học: 03.
  - Số trường PTDTBT TH&THCS có kết nối Internet: 03.
5. Tổng số các trường PTDTBT THCS: 01.
  - Số trường PTDTBT THCS có giảng dạy tin học: 01.
  - Số trường PTDTBT THCS có kết nối Internet: 01.
6. Tổng số trường PTDT Nội trú huyện: 01.
  - Số trường PTDT Nội trú huyện có giảng dạy tin học: 01.
  - Số trường PTDT Nội trú huyện có kết nối Internet: 01.
7. Tổng số Trung tâm GDNN - GDTX huyện: 01.
  - Số Trung tâm GDNN - GDTX huyện có giảng dạy tin học: 01.
  - Số Trung tâm GDNN - GDTX huyện có kết nối internet: 01.
8. Tổng số các trường THPT: 04.
  - Số trường THPT có giảng dạy tin học: 04.
  - Số trường THPT có kết nối Internet: 04.
9. Tổng số cán bộ công chức, viên chức trong các CQNN của huyện có bằng cấp từ Cao đẳng CNTT trở lên: 04.
10. Tổng số cán bộ công chức, viên chức trong các CQNN của huyện biết sử dụng máy tính trong công việc: 100%.
11. Tổng số cán bộ CNTT chuyên trách trong các CQNN của huyện. Trong đó:

Trung cấp: 0.

Cao đẳng, đại học: 02.

Trên đại học: 0.

- Thông báo số 23/TB-VP ngày 07/3/2019 của Văn phòng HĐND&UBND huyện Hương Hóa về việc phân công nhiệm vụ của lãnh đạo, chuyên viên, nhân viên;

- Quyết định số 2703/QĐ-UBND ngày 21/9/2012 của UBND huyện Hương Hóa về việc công nhận hết thời gian tập sự và bổ nhiệm chính thức vào ngạch công chức.

12. Tổng chi ngân sách nhà nước cho đào tạo CNTT trong năm: Ngân sách tự cân đối của các cơ quan, đơn vị.

#### **D. ỨNG DỤNG CNTT**

1. Tổng chi ngân sách cho ứng dụng CNTT (Phần mềm, dịch vụ, tư vấn, chi khác) trong năm: 1.893.718.859 đồng (*Một tỷ tám trăm chín mươi ba triệu bảy mươi tám nghìn tám trăm năm mươi chín nghìn đồng chẵn*).

- 295.000.000 đồng - chi kinh phí bảo trì, nâng cấp phần mềm kế toán MISA, QLTS tại Quyết định số 4303/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho các đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo thuộc huyện;

- 110.000.000 đồng - chi kinh phí bảo trì, nâng cấp phần mềm kế toán MISA, QLTS tại Quyết định số 4301/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho các xã, thị trấn;

- 90.000.000 đồng - chi kinh phí nâng cấp phần mềm kế toán MISA cho các cơ quan, đơn vị tại Quyết định số 4302/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho các cơ quan, đơn vị;

- 50.000.000 đồng - chi kinh phí biên tập trang Website cho Văn phòng HĐND&UBND huyện tại Quyết định số 4302/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho các cơ quan, đơn vị;

- 15.000.000 đồng - chi kinh phí thuê bao trang Website cho Văn phòng HĐND&UBND huyện tại Quyết định số 4302/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho các cơ quan, đơn vị;

- 1.443.718.859 - chi từ nguồn chi khác của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, các trường học trên địa bàn huyện bao gồm: chi mua sắm, sửa chữa trang thiết bị CNTT, gia hạn công thông tin điện tử (có đính kèm tài liệu kiểm chứng).

2. Tổng số CBCCVC trong các CQNN của huyện được cấp hộp thư điện tử: 100%.

3. Tổng số CBCCVC trong các CQNN của huyện sử dụng thư điện tử trong công việc: 90%.

4. Tổng số thủ tục hành chính đã được tin học hóa:

- Được tin học hóa từ 80% trở lên: Tất cả.

- Được tin học hóa 50% - 80%.

- Được tin học hóa dưới 50%.

- Hoàn toàn chưa được tin học hóa:

5. Hệ thống an ninh – an toàn thông tin:

Hệ thống an ninh mạng:

Có

Không

Hệ thống sao lưu dữ liệu:

Có

Không

6. Triển khai các ứng dụng cơ bản:

PM quản lý văn bản và điều hành công việc:

Có

Không

Hệ thống một cửa điện tử:

Có

Không

PM quản lý nhân sự:

Có

Không

PM quản lý Tài chính - Kế toán:  Có  Không  
PM quản lý tài sản cố định:  Có  Không

- PM ứng dụng khác (Liệt kê các phần mềm ứng dụng trong chuyên môn nghiệp vụ, không tính các phần mềm thông dụng):

- + Phần mềm quản lý tiền lương.
- + Phần mềm hộ tịch
- + Phần mềm kế toán MISA, phần mềm quản lý tài sản
- + Phần mềm dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực KBNN
- + Phần mềm kê khai hồ sơ giao dịch điện tử Bảo hiểm xã hội
- + Phần mềm hộ tịch
- + Phần mềm kê khai bảo hiểm y tế.

7. Phần mềm có bản quyền

- PM hệ điều hành có bản quyền:

+ Windows XP: 0; Windows Vista:0; Windows 7, 8: 10.

+ Windows Server 2003: 0; Windows Server 2008:0.

- PM văn phòng:

+ MS Office 2000, 2003: 0; MS Office 2007: 0, MS Office 2010: 144.

*Tài liệu kiểm chứng: Một số hình ảnh kèm theo, Office 2010 do Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Trị cung cấp, đã cài đặt trên tất cả các máy tính.*

- PM khác:

+ Bộ gõ tiếng Việt: 0.

+ Phần mềm diệt virus: Có.

+ Tên PM: BKAV; Số lượng: 47.

8. Phần mềm mã nguồn mở:

- PM hệ điều hành (Ubuntu, Debian, Fedora, Redhat...): Không.

- Phần mềm văn phòng (Open Office): Có.

- Bộ gõ tiếng Việt Unikey: Có.

- Phần mềm duyệt web Mozilla Firefox: Có.

9. Tổng số doanh nghiệp trên địa bàn huyện: Chưa thống kê.

10. Cổng thông tin điện tử của huyện <http://huonghoa.quangtri.gov.vn>.

- Ban biên tập của Trang thông tin điện tử:

- Số lần truy cập: 12.058.671

- Chính sách nhuận bút cho Ban biên tập:

- Tần suất cập nhật thông tin:

Hàng ngày.  Hàng tuần.

Hàng tháng.  Không thường xuyên.

11. Tỷ lệ thông tin chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo huyện được đưa lên Cổng thông tin điện tử: 100% (trừ văn bản mật).

12. Tổng số dịch vụ hành chính công: 287

13. Tổng số dịch vụ công trực tuyến được UBND huyện cung cấp trên mạng (Cung cấp trên Cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh tại địa chỉ <http://dichvucong.quangtri.gov.vn>): 39

Trong đó:

✓ Số dịch vụ mức 1: 0

✓ Số dịch vụ mức 2: 0

✓ Số dịch vụ mức 3: 27

✓ Số dịch vụ mức 4: 12

## **E. MÔI TRƯỜNG TỔ CHỨC VÀ CHÍNH SÁCH**

### **1. Tổ chức chỉ đạo và triển khai ứng dụng và phát triển CNTT:**

Có  Không

Công văn số 148/UBND-VP ngày 20/02/2020 của UBND huyện Hương Hóa về việc công khai thủ tục hành chính trên trang thông tin điện tử;

Công văn số 759/UBND -VP ngày 16/8/2019 của UBND huyện Hương Hóa về việc công khai thủ tục hành chính trên trang thông tin điện tử;

Công văn số 88/UBND -VHTT ngày 06/02/2020 của UBND huyện Hương Hóa về việc đảm bảo hoạt động hiệu quả dự án “Nâng cao khả năng sử dụng máy tính và truy cập Internet công cộng tại Việt Nam” trên địa bàn Hương Hóa;

Danh sách số 1175/DS-UBND ngày 30/9/2020 của UBND huyện Hương Hóa về cử đầu mối phối hợp triển khai thí điểm chuyển đổi số tại xã Hương Phùng, huyện Hương Hóa;

Công văn số 63/UBND-VHTT ngày 20/01/2020 của UBND huyện Hương Hóa về việc tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong dịp Tết nguyên đán Canh Tý năm 2020;

Công văn số 64/UBND-VHTT ngày 20/01/2020 của UBND huyện Hương Hóa về việc đảm bảo an toàn thông tin liên lạc trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020;

Công văn số 1216/UBND-VP ngày 08/10/2020 của UBND huyện về việc số hóa hồ sơ thủ tục hành chính lên hệ thống một cửa điện tử;

Công văn số 62/UBND-VP của UBND huyện về việc triển khai dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực Xây dựng trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

### **2. Cơ chế chính sách ứng dụng và phát triển CNTT:**

✓ Kế hoạch ứng dụng và phát triển CNTT:

Dài hạn  Ngắn hạn

Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 21/02/2017 của UBND huyện Hương Hóa về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước huyện Hương Hóa năm 2017 và giai đoạn 2017 - 2020;

Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 19/3/2018 của UBND huyện Hương Hóa về Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước huyện Hương Hóa năm 2018;

Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 14/3/2019 của UBND huyện Hương Hóa về Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước huyện Hương Hóa năm 2019;

Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 17/01/2020 của UBND huyện Hương Hóa về Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước huyện Hương Hóa năm 2020;

Kế hoạch số 495/KH-UBND ngày 05/12/2019 của UBND huyện Hương Hóa về Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển

kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Hướng Hóa giai đoạn 2019-2025”;

Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 17/01/2020 của UBND huyện Hướng Hóa về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Hướng Hóa năm 2020.

- Cơ chế, chính sách riêng khuyến khích ứng dụng và phát triển CNTT:

Có  Không

Công văn số 202/UBND-VHTT ngày 05/3/2020 của UBND huyện Hướng Hóa về việc thực hiện chính sách ưu đãi khuyến khích, thúc đẩy phát triển và ứng dụng CNTT.

- Chính sách phát triển nguồn nhân lực cho ứng dụng và phát triển CNTT:

Có  Không

Công văn số 1144/UBND-VP ngày 22/11/2019 của UBND huyện Hướng Hóa về việc sử dụng phần mềm Một cửa điện tử tỉnh (Phiên bản mới).

- Các quy định về quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý văn bản điện tử trong nội bộ các cơ quan QLNN của huyện:

Có  Không

Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 02/10/2012 về việc tập huấn sử dụng hệ thống thông tin và môi trường làm việc qua mạng dành cho cán bộ, công chức của huyện:

Công văn số 203/UBND-VP ngày 28/5/2013 về việc tập huấn phần mềm quản lý văn bản và môi trường làm việc qua mạng lần 2:

Công văn số 367/UBND-VP ngày 17/7/2014 về việc gửi nhận văn bản điện tử qua mạng tin học:

Công văn số 253/UBND-VP ngày 22/3/2018 về việc tăng cường sử dụng hộp thư công vụ:

- Các chính sách nhằm giảm giấy tờ, tăng cường chia sẻ thông tin trong hoạt động của các cơ quan QLNN của huyện:

Có  Không

- Thông báo số 114/TB-UBND ngày 18/9/2018 về việc thực hiện ứng dụng chữ ký số trong việc gửi, nhận và sử dụng văn bản điện tử của UBND huyện Hướng Hóa.

- Các chính sách bảo đảm an toàn an ninh thông tin trong hoạt động của cơ quan:

Có  Không


Quyết định số 1353/QĐ-UBND ngày 05/6/2019 của UBND huyện Hướng Hóa về ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện Hướng Hóa.

- Chính sách thu hút các doanh nghiệp tham gia các hoạt động thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin của huyện.

Có  Không

3. Mức độ quan tâm của lãnh đạo huyện đối với việc ứng dụng và phát triển CNTT (Đánh dấu vào một trong các ô sau):

Không quan tâm hoặc quan tâm rất ít  Quan tâm ở mức trung bình  
 Quan tâm ở mức khá  Rất quan tâm

- Họ và tên người khai: Trần Thị Bích Ngọc.
- Bộ phận công tác: Bộ phận Công nghệ thông tin (Phòng Văn hóa và Thông tin huyện).
- Chức vụ: Chuyên viên.
- Điện thoại liên lạc: 0915.015.246.
- E-mail: tranthibichngoc@quangtri.gov.vn. 

**Nơi nhận:**

- Sở TT&TT Quảng Trị;
- Phòng VH&TT huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- C, PVP;
- Lưu: VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Trọng Hồ**